

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2023/HS-PT**
Ngày 15-3-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Trương Công Bình

Ông Nguyễn Ngọc Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thê – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo **Nguyễn Hữu N.** Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HSST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu N;** sinh ngày: 28/3/2001, tại huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 4, xã P (P), huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1961; Con bà: Phạm Thị T, sinh năm 1964; Vợ: Trần Thị Khánh H, sinh năm 2001; Con: Nguyễn Khánh C, sinh năm 2021; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/6/2022 đến ngày 03/8/2022 được tại ngoại theo Quyết định cho bảo lãnh của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 03 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 15/02/2021, Vũ Văn T đến quán Karaoke Hàm Hương thuộc thôn 5, xã N, huyện E để hát Karaoke. Khi Văn T đi ngang qua phòng hát số 3 thì thấy Lê Văn Đ đang hát ở đó. Văn T nhớ lại việc trước đây bị Đ đánh nên gọi Đ ra trước cổng của quán và dùng tay nắm 3-4 phát vào mặt của Đ. Văn T gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu N đến để đánh nhau với Đ. Lúc này, N đang ở nhà của Dương Văn H nên lấy 01 con dao dài khoảng 60cm dắt lên xe rồi điều khiển xe mô tô đi đến quán Karaoke Hàm Hương; khi đến nơi, N cầm dao đi lại định chém Đ thì bị Văn T ngăn cản nói “xong rồi, bỏ đi” nên N không chém nữa. Sau đó, Văn T, N đi về nhà Văn T tắm rửa rồi đi đến nhà của Bùi Văn M để ăn cơm. Khoảng 05 phút sau, Trần Thanh B điều khiển xe ô tô biển số 47A-363.84 chở Hà Văn C đến quán Karaoke và nghe Đ kể lại sự việc bị đánh. Sau khi tìm hiểu được biết Đ bị Văn T đánh, Công đã gọi điện thoại cho Văn T để hỏi chuyện vì sao lại đánh Đ thì Văn T nói Công đi đến nhà M để nói chuyện. Trên đường đi gặp Nguyễn Viết S đang điều khiển xe mô tô đến quán Karaoke Hàm Hương thì Công nói với S quay lại đi đến nhà M để gặp Văn T nói chuyện về việc Đ bị đánh.

Khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, khi Văn T, N, M, H, Trương Văn C, Nguyễn Đình V cùng với một số người nhà của M đang nướng cá ở trước cổng thì B điều khiển xe ô tô chở C, Đ, Lê Danh T1 đi đến và dừng trước cổng nhà M. B, Đ, Danh T1, C xuống xe, Danh T1 đi lại chỗ Văn T đang đứng và hỏi “đứa nào đánh em tao” thì Văn T trả lời “em đánh” nên giữa Danh T1 với Văn T xảy ra cãi nhau qua lại và thách thức đánh nhau. Lúc này, B đi ra mở cốp xe ô tô lấy 01 cờ lê cầm lên thì Nguyễn Đình V cầm 01 tuýp sắt dài khoảng 1m00 đường kính khoảng 03cm ở trong sân nhà M chạy ra đập 01 cái từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về hướng B. Thấy vậy, B đưa tay trái lên đỡ nên bị đập trúng bàn tay trái rồi được mọi người can ngăn đẩy V vào sân nên V không tham gia đánh nhau nữa, còn B lên xe ô tô ngồi. Lúc này, giữa Văn T và Danh T1 vẫn tiếp tục thách đố đánh nhau; Danh T1 chỉ tay vào mặt từng người nói “tao cho bọn mày 5 phút nếu không về, tao chặt đầu từng thằng” nên H cầm 01 dao chạy ra đường nói với Danh T1 “anh có giỏi thì sô lô với em”, N cùng cầm 01 dao chạy ra thì được can ngăn. H đi vào trong sân nhà M, còn N đi lại cổng gần đóng lửa đứng với C. Cùng lúc này, Nguyễn Viết S đi xe mô tô đến dựng xe ở lề đường và đi lại chỗ M đang đứng trước cổng và hỏi “mày đánh em tao phải không?” rồi dùng tay nắm vào mặt của M 01 cái nhưng không trúng. M nói “năm ngoái quây ở đây đã tha cho rồi, năm nay lại tiếp tục đến quây

nữa à”. Sau đó, M chạy vào sân lấy 01 tuýp sắt dài khoảng 1m00, đường kính khoảng 03cm rồi chạy đến gần chỗ S, hai tay cầm tuýp sắt đập một phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về hướng của S nhưng S lùi lại nên không trúng; M tiếp tục đập một phát nữa về hướng của S thì Vũ Văn L đứng bên S giơ tay lên đỡ nên trúng tay L; M dơ tuýp sắt lên định đập phát thứ ba về phía S thì được Lê Thị Vân Anh can ngăn, kéo quay người lại. Danh T1 thấy M cầm tuýp sắt đập về hướng của S nên cũng chạy đến chỗ S. Khi thấy M chạy vào sân lấy tuýp sắt thì Văn T cũng chạy vào bếp nhà M lấy một con dao dài khoảng 45cm; N lấy một con dao dài khoảng 75cm; C lấy một con dao dài khoảng 30cm ở gần đồng lửa chạy theo sau M để đánh S, Danh T1. Lúc này, Hà đang ở trong nhà M nghe thấy tiếng ồn ào, nghĩ là M, Văn T và N đánh nhau với Danh T1 nên H chạy ra cổng nhà M lấy 01 con dao dài khoảng 40cm để nhằm mục đích cùng với M, Văn T và N đánh Danh T1. Khi Văn T chạy tới thấy S đang lùi lại, người S hơi ngửa về phía sau thì cầm dao chém một phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, S giơ hai tay lên đỡ nên trúng vào cẳng tay trái. Lúc này, Danh T1 đang kéo S lùi lại thì Văn T quay S dùng dao chém Danh T1 một phát trúng vào cẳng tay trái, Danh T1 quay người bỏ chạy về hướng xã Y thì Văn T tiếp tục chém một nhát vào phía sau vai phải. Tiếp đó, Văn T cầm dao đuổi theo S chạy về hướng xã Y, còn Danh T1 chạy S bên phải đường theo hướng xã P đi xã Y thì N, C và Hà cầm dao đuổi theo. Thấy đánh nhau, Đ bỏ chạy về hướng xã Y nên không bị ai đánh; còn B điều khiển xe ô tô chạy về hướng xã Y thì xe ô tô va chạm với H, C và N làm H, C và N bị ngã xuống đường. Sau khi bị ngã, N, C và Hà đứng dậy tiếp tục cầm dao đuổi theo Danh T1. Lúc này, Danh T1 chạy được một đoạn thì nhặt được một cây gậy dài khoảng 60cm ở bên lề đường quay lại thấy N, C đang đuổi theo ở phía sau nên cầm gậy đập một phát vào vai trái của C và đập một phát vào vai trái của N; C giơ dao lên thì Danh T1 quay người lại bỏ chạy nên bị C chém vào vùng thắt lưng và bị N chém một phát vào hông trái; H cầm dao chạy đến thì Danh T1 đã bỏ chạy về hướng xã Y nên H tiếp tục đuổi theo được khoảng 03m đến 05m thì dừng lại. Khi N quay người lại hướng nhà M, nhìn thấy C tay cầm điện thoại bấm và đi bộ về hướng xã Y thì N nói “mày còn bấm điện thoại ở đây nữa à”. Nghe N nói vậy, Hà cầm dao lao đến chém C một nhát trúng vào cẳng tay trái, N cũng cầm dao chạy đến chém một phát vào vùng thắt lưng của C; bị chém C bỏ chạy về hướng xã Y. Sau đó, C, H, N và Văn T quay lại nhà của M, còn B, S, Danh T1 và C đi điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số: 463/TTh-TTPY ngày 14/4/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của Nguyễn Viết S là 34%. Vật tác động: Sắc, bén. Cơ chế hành thành

vết thương: Vết thương và vết mổ để lại sẹo trước, trong và sau 1/3 giữa cẳng tay trái, đứt động mạch trụ 1/3 giữa cẳng tay trái, đứt thần kinh trụ 1/3 giữa cẳng tay trái; gãy 1/3 giữa xương trụ trái là do tác động trực tiếp của vật sắc, bén hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số: 464/TTh-TTPY ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của Trần Thanh B là 9%. Vật tác động: Vật tày có cạnh. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt mu đốt ngón II bàn tay phải, bờ phẳng gọn, không dính da xung quanh sẹo; vết thương để lại sẹo chữ V mặt mu khớp liên đốt 2-3 ngón V bàn tay phải, bờ nhám nhở; gãy đốt 2 ngón IV bàn tay phải; gãy đốt 2 ngón V bàn tay phải là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái; vết thương để lại sẹo nằm dọc dải tai bên trái do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 465/TgT - TTPY ngày 15/4/2021 của trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của Lê Danh T1 là 18 %. Vật tác động: Sắc, bén. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương để lại sẹo mặt sau vai phải, bờ đều, phẳng gọn, gãy mõm cùng vai phải; vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng thắt lưng bên phải, bờ đều, phẳng gọn không dính da quanh sẹo là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái; Vết thương để lại sẹo hông trái, bờ đều phẳng gọn, không dính da quanh sẹo là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải; Vết thương mặt trước trong cẳng tay trái là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 466/TgT - TTPY ngày 15/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Hà Văn C hiện tại là 5 %. Vật tác động: Sắc, bén. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương để lại sẹo hình chữ U mở xuống dưới mặt trước – trong 1/3 giữa cẳng tay trái là do tác động trực tiếp của vật sắc, bén hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải; Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng thắt lưng ngang qua đốt sống L4, bờ phẳng gọn là do tác động trực tiếp của vật sắc, bén hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HSST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu N** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu N** 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/6/2022 đến ngày 03/8/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo Vũ Văn T, Trương Văn C và Dương Văn H; quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/12/2022, bị cáo Nguyễn Hữu N có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu N vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 05 năm 03 tháng tù là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Từ những phân tích và nhận định trên đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HSST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định: Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 15/02/2021, tại trước cổng nhà Bùi Văn M ở thôn 8, xã P, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Vũ Văn T đã dùng dao chém 01 phát trúng vào cẳng tay trái của Nguyễn Việt S,

gây thương tích cho S 34%. Tiếp đó, Văn T chém 01 phát trúng vào cẳng tay trái, 01 phát trúng vào phía sau vai phải của Lê Danh T1. Trương Văn C dùng dao chém 01 phát vào vùng thắt lưng của Danh T1; Nguyễn Hữu N dùng dao chém 01 phát vào vùng hông trái của Danh T1. Tổng thương tích do Văn T, N, C gây cho Danh T1 là 18%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hữu N về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hữu N, Hội đồng xét xử thấy: Mức hình phạt 05 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo **Nguyễn Hữu N** là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo. Bởi lẽ, đối với bị cáo Nguyễn Hữu N và Trương Văn C là người thực hành có vai trò thứ yếu, bị cáo N và C không trực tiếp gây thương tích cho anh S nhưng khi thấy bị cáo T đuổi đánh anh S thì N và C cùng cầm dao để đuổi đánh S. Bị cáo N khi quay lại hướng nhà M nhìn thấy Hà Văn C thì tiếp tục có hành vi cầm dao chạy đến chém một phát vào vùng thắt lưng của C. Trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2022/HSST ngày 29-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/6/2022 đến ngày 03/8/2022.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Duy Tuấn